

Số: 09/NQ-HĐND

Phổ Nhơn, ngày 26 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ thu, chi ngân sách và phương án
phân bổ chi ngân sách xã năm 2019

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ PHỔ NHƠN
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Xét Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018 của UBND xã Phổ Nhơn về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách và phương án phân bổ chi ngân sách xã năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Xã hội Hội đồng nhân dân xã tại Báo cáo số 08/BC-BKTXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ chi ngân sách xã năm 2019 với các nội dung như sau:

I. Tổng thu ngân sách trên địa bàn:	373 triệu đồng
Các khoản thu cân đối NSNN:	373 triệu đồng
Trong đó:	
- Thuế GTGT và TNDN:	89 triệu đồng
- Phí, lệ phí:	43 triệu đồng
Trong đó: Lệ phí môn bài:	7 triệu đồng
- Thuế sử dụng đất phi NN (thu nợ):	2 triệu đồng
- Lệ phí trước bạ nhà đất:	74 triệu đồng
- Thu khác của thuế:	4 triệu đồng
- Thu thuế thu nhập cá nhân:	61 triệu đồng
- Các khoản thu tại xã:	100 triệu đồng
II. Thu ngân sách xã:	6.959,8 triệu đồng
Trong đó: - Các khoản thu 100%:	369 triệu đồng

- Các khoản phân chia theo tỷ lệ %:	27 triệu đồng
- Thu trợ cấp cân đối từ NS cấp trên:	5.078 triệu đồng
- Trợ cấp có mục tiêu từ NS cấp trên:	1.485,8 triệu đồng
III. Tổng chi ngân sách xã:	6.959,8 triệu đồng
Trong đó: - Chi thường xuyên:	5.653,8 triệu đồng
- Chi đầu tư phát triển:	1.200,0 triệu đồng
(Vốn NS huyện hỗ trợ có mục tiêu)	
- Dự phòng chi:	106,0 triệu đồng

IV. Phương án phân bổ nhiệm vụ chi ngân sách xã năm 2019:

TT	Nội dung chi	Dự toán (nghìn đồng)
	Tổng cộng	5.653.800
1	HĐND & UBND	2.101.830,2
2	Ban an ninh	495.108
3	Ban quân sự	270.586
4	Sự nghiệp TĐTT	32.000
5	Sự nghiệp văn hóa thông tin	10.000
6	Sự nghiệp phát thanh	28.000
7	Đảng ủy	668.763
8	Ủy ban mặt trận TQVN xã	453.053,6
9	Đoàn thanh niên CS HCM	193.274
10	Hội LHPN	180.403
11	Hội nông dân	186.422,2
12	Hội cựu chiến binh	163.416
13	Hội chữ thập đỏ	20.280
14	Hội người cao tuổi	87.280
15	Hội khuyến học	22.280
16	Hoạt động của các Hội đặc thù khác	14.000
17	Sự nghiệp đảm bảo xã hội và trợ cấp Hưu xã	248.104
18	Sự nghiệp kinh tế	432.000
19	Sự nghiệp môi trường	32.000
20	Chi thường xuyên khác	15.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm:

- Điều hành dự toán thu chi ngân sách theo qui định hiện hành của nhà nước. Khai thác và nuôi dưỡng nguồn thu, thực hiện thu đúng, đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước. Chi đúng mục đích, đối tượng và thứ tự ưu tiên, tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên.

- Kinh phí chi thường xuyên phân bổ cho Đảng, Đoàn thể và các ngành theo Nghị quyết này chưa tính khấu trừ tiết kiệm 10% chi hoạt động để thực hiện nguồn cải cách tiền lương theo qui định. (trừ lương và các khoản có tính chất như lương).

- Căn cứ vào tiến độ thu nộp ngân sách để điều hành chi cho phù hợp. Trong trường hợp thu không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân xã thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân xã điều chỉnh giảm chi một số khoản tương ứng.

- Thực hiện công khai dự toán, phản ánh, ghi chép sổ sách kế toán kịp thời các nghiệp vụ về thu, chi nguồn kinh phí này đúng qui định hiện hành.

2. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã và các đại biểu HĐND xã có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa XII, nhiệm kỳ 2016 – 2021, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- KBNN Đức Phổ;
- Phòng TC-KH huyện;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN, các hội đoàn thể chính trị - xã hội xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các ngành, đoàn thể xã;
- Lưu: VT.



Nguyễn Minh Cảnh